TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK** Số 15/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Buôn Hồ, ngày 09 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự số 177/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Phỉ Th, sinh năm 1983.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Đường Ch, tổ dân phố A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th là quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn vào ngày 16-12-2009 tại Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống, ông Th và bà Th sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là giữa hai người không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau về các vấn đề trong sinh hoạt, cuộc sống hàng ngày nên tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Như vậy, xét thấy, giữa ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; đồng thời ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th yêu cầu Tòa án công nhận cho hai người

thuận tình ly hôn nên Tòa án công nhận cho ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, giữa ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th có 02 người con chung là: Cháu Nguyễn Thiên D, sinh ngày 16-8-2010 (đã chết năm 2013 do bị bệnh) và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 26-8-2017. Ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về con chung cụ thể như sau: Bà Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 26-8-2017 cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Xét thấy việc thỏa thuận về con chung đảm bảo quyền lợi chính đáng của con, là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản: Ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vê quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 26-8-2017 cho bà Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Ông Nguyễn Phỉ Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản: Ông Nguyễn Phỉ Th và bà Nguyễn Thị Th chưa yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án:

Ông Nguyễn Phỉ Th phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Nguyễn Phỉ Th đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000246 ngày 11-9-2019 tại Chi cục thi hành án

dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Phỉ Th số tiền tạm ứng lệ phí còn lại là 150.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Th phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà Nguyễn Thị Th đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000247 ngày 10-6-2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Th số tiền tạm ứng lệ phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- CCTHADS thị xã B;
- UBND phường A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Anh